

UNDERSTANDING
AND USING

ENGLISH GRAMMAR



Third Edition

Betty Schramper Azar

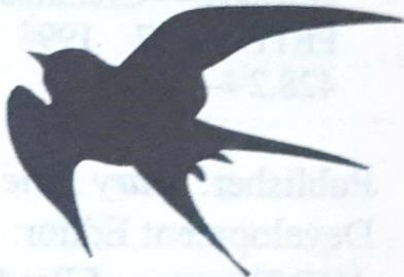


NHÀ XUẤT BẢN TRÉ

NEW
FULLY UPDATED
EDITION

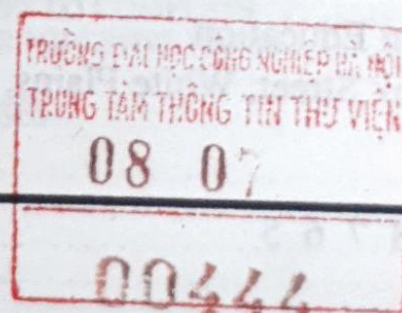
UNDERSTANDING
AND USING

E ENGLISH GRAMMAR



Third Edition

Betty Schramper Azar



CHÚ GIẢI: NGUYỄN VĂN PHƯỚC M.S.
BAN BIÊN DỊCH FIRST NEWS

NHÀ XUẤT BẢN TRẺ
2003



CONTENTS

PREFACE TO THE THIRD EDITION	x
ACKNOWLEDGMENTS	xii
Chapter 1 OVERVIEW OF VERB TENSES	
1-1 THE SIMPLE TENSES	2
1-2 THE PROGRESSIVE TENSES	3
1-3 THE PERFECT TENSES	4
1-4 THE PERFECT PROGRESSIVE TENSES	5
1-5 SUMMARY CHART OF VERB TENSES	6
1-6 SPELLING OF -ING AND -ED FORMS	10
Chapter 2 PRESENT AND PAST, SIMPLE AND PROGRESSIVE	
2-1 SIMPLE PRESENT	13
2-2 PRESENT PROGRESSIVE	13
2-3 STATIVE VERBS	15
2-4 AM/IS/ARE BEING + ADJECTIVE	17
2-5 REGULAR AND IRREGULAR VERBS	19
2-6 REGULAR VERBS: PRONUNCIATION OF -ED ENDINGS	20
2-7 IRREGULAR VERBS: AN ALPHABETICAL LIST	22
2-8 TROUBLESOME VERBS: RAISE/RISE, SET/SIT, LAY/LIE	26
2-9 SIMPLE PAST	27
2-10 PAST PROGRESSIVE	28
2-11 USING PROGRESSIVE VERBS WITH ALWAYS TO COMPLAIN	30
2-12 USING EXPRESSIONS OF PLACE WITH PROGRESSIVE VERBS	31
Chapter 3 PERFECT AND PERFECT PROGRESSIVE TENSES	
3-1 PRESENT PERFECT	36
3-2 PRESENT PERFECT PROGRESSIVE	42
3-3 PAST PERFECT	45
3-4 PAST PERFECT PROGRESSIVE	47
Chapter 4 FUTURE TIME	
4-1 SIMPLE FUTURE: WILL AND BE GOING TO	51
4-2 WILL vs. BE GOING TO	52
4-3 EXPRESSING THE FUTURE IN TIME CLAUSES	55
4-4 USING THE PRESENT PROGRESSIVE AND THE SIMPLE PRESENT TO EXPRESS FUTURE TIME	57
4-5 FUTURE PROGRESSIVE	60
4-6 FUTURE PERFECT	62
4-7 FUTURE PERFECT PROGRESSIVE	62

Chapter 10 MODALS, PART 2

10-1	DEGREES OF CERTAINTY: PRESENT TIME	176
10-2	DEGREES OF CERTAINTY: PRESENT TIME NEGATIVE	178
10-3	DEGREES OF CERTAINTY: PAST TIME	181
10-4	DEGREES OF CERTAINTY: FUTURE TIME	184
10-5	PROGRESSIVE FORMS OF MODALS	188
10-6	ABILITY: CAN AND COULD	193
10-7	USING WOULD TO EXPRESS A REPEATED ACTION IN THE PAST	195
10-8	EXPRESSING PREFERENCE: WOULD RATHER	197
10-9	COMBINING MODALS WITH PHRASAL MODALS	198
10-10	SUMMARY CHART OF MODALS AND SIMILAR EXPRESSIONS	199

Chapter 11 THE PASSIVE

11-1	FORMING THE PASSIVE	208
11-2	USING THE PASSIVE	211
11-3	INDIRECT OBJECTS USED AS PASSIVE SUBJECTS	213
11-4	THE PASSIVE FORM OF MODALS AND PHRASAL MODALS	218
11-5	STATIVE PASSIVE	225
11-6	COMMON STATIVE PASSIVE VERBS + PREPOSITIONS	228
11-7	THE PASSIVE WITH GET	232
11-8	PARTICIPIAL ADJECTIVES	235

Chapter 12 NOUN CLAUSES

12-1	INTRODUCTION	239
12-2	NOUN CLAUSES BEGINNING WITH A QUESTION WORD	240
12-3	NOUN CLAUSES BEGINNING WITH WHETHER OR IF	245
12-4	QUESTION WORDS FOLLOWED BY INFINITIVES	247
12-5	NOUN CLAUSES BEGINNING WITH THAT	248
12-6	QUOTED SPEECH	251
12-7	REPORTED SPEECH: VERB FORMS IN NOUN CLAUSES	254
12-8	USING THE SUBJUNCTIVE IN NOUN CLAUSES	263
12-9	USING -EVER WORDS	265

Chapter 13 ADJECTIVE CLAUSES

13-1	INTRODUCTION	267
13-2	ADJECTIVE CLAUSE PRONOUNS USED AS THE SUBJECT	268
13-3	ADJECTIVE CLAUSE PRONOUNS USED AS THE OBJECT OF A VERB	268
13-4	ADJECTIVE CLAUSE PRONOUNS USED AS THE OBJECT OF A PREPOSITION	269
13-5	USUAL PATTERNS OF ADJECTIVE CLAUSES	270
13-6	USING WHOSE	274
13-7	USING WHERE IN ADJECTIVE CLAUSES	277
13-8	USING WHEN IN ADJECTIVE CLAUSES	277
13-9	USING ADJECTIVE CLAUSES TO MODIFY PRONOUNS	280
13-10	PUNCTUATING ADJECTIVE CLAUSES	281
13-11	USING EXPRESSIONS OF QUANTITY IN ADJECTIVE CLAUSES	285
13-12	USING NOUN + OF WHICH	286
13-13	USING WHICH TO MODIFY A WHOLE SENTENCE	286
13-14	REDUCING ADJECTIVE CLAUSES TO ADJECTIVE PHRASES: INTRODUCTION	290
13-15	CHANGING AN ADJECTIVE CLAUSE TO AN ADJECTIVE PHRASE	290

Chapter 14 GERUNDS AND INFINITIVES, PART 1

14-1	GERUNDS: INTRODUCTION	297
14-2	USING GERUNDS AS THE OBJECTS OF PREPOSITIONS	298
14-3	COMMON PREPOSITION COMBINATIONS FOLLOWED BY GERUNDS	299
14-4	COMMON VERBS FOLLOWED BY GERUNDS	302
14-5	GO + GERUND	303
14-6	SPECIAL EXPRESSIONS FOLLOWED BY -ING	304
14-7	COMMON VERBS FOLLOWED BY INFINITIVES	307
14-8	COMMON VERBS FOLLOWED BY EITHER INFINITIVES OR GERUNDS	311
14-9	REFERENCE LIST OF VERBS FOLLOWED BY GERUNDS	318
14-10	REFERENCE LIST OF VERBS FOLLOWED BY INFINITIVES	319
14-11	IT + INFINITIVE; GERUNDS AND INFINITIVES AS SUBJECTS	323

Chapter 15 GERUNDS AND INFINITIVES, PART 2

15-1	INFINITIVE OF PURPOSE: <i>IN ORDER TO</i>	326
15-2	ADJECTIVES FOLLOWED BY INFINITIVES	328
15-3	USING INFINITIVES WITH <i>TOO</i> AND <i>ENOUGH</i>	330
15-4	PASSIVE AND PAST FORMS OF INFINITIVES AND GERUNDS	331
15-5	USING GERUNDS OR PASSIVE INFINITIVES FOLLOWING <i>NEED</i>	333
15-6	USING A POSSESSIVE TO MODIFY A GERUND	334
15-7	USING VERBS OF PERCEPTION	336
15-8	USING THE SIMPLE FORM AFTER <i>LET</i> AND <i>HELP</i>	338
15-9	USING CAUSATIVE VERBS: <i>MAKE, HAVE, GET</i>	339

Chapter 16 COORDINATING CONJUNCTIONS

16-1	PARALLEL STRUCTURE	348
16-2	USING PAIRED CONJUNCTIONS: <i>BOTH ... AND; NOT ONLY ... BUT ALSO; EITHER ... OR; NEITHER ... NOR</i>	353
16-3	COMBINING INDEPENDENT CLAUSES WITH COORDINATING CONJUNCTIONS	355

Chapter 17 ADVERB CLAUSES

17-1	INTRODUCTION	359
17-2	USING ADVERB CLAUSES TO SHOW CAUSE AND EFFECT	362
17-3	EXPRESSING CONTRAST (UNEXPECTED RESULT): USING <i>EVEN THOUGH</i>	363
17-4	SHOWING DIRECT CONTRAST: <i>WHILE</i> AND <i>WHEREAS</i>	366
17-5	EXPRESSING CONDITIONS IN ADVERB CLAUSES: <i>IF</i> -CLAUSES	367
17-6	ADVERB CLAUSES OF CONDITION: USING <i>WHETHER OR NOT</i> AND <i>EVEN IF</i>	368
17-7	ADVERB CLAUSES OF CONDITION: USING <i>IN CASE</i> AND <i>IN THE EVENT THAT</i>	369
17-8	ADVERB CLAUSES OF CONDITION: USING <i>UNLESS</i>	370
17-9	ADVERB CLAUSES OF CONDITION: USING <i>ONLY IF</i>	371

Chapter 18 REDUCTION OF ADVERB CLAUSES TO MODIFYING ADVERBIAL PHRASES

18-1	INTRODUCTION	374
18-2	CHANGING TIME CLAUSES TO MODIFYING ADVERBIAL PHRASES	375
18-3	EXPRESSING THE IDEA OF "DURING THE SAME TIME" IN MODIFYING ADVERBIAL PHRASES	376
18-4	EXPRESSING CAUSE AND EFFECT IN MODIFYING ADVERBIAL PHRASES	376
18-5	USING <i>UPON</i> + -ING IN MODIFYING ADVERBIAL PHRASES	380

Chapter 19 CONNECTIVES THAT EXPRESS CAUSE AND EFFECT, CONTRAST, AND CONDITION

19-1	USING BECAUSE OF AND DUE TO	385
19-2	USING TRANSITIONS TO SHOW CAUSE AND EFFECT: THEREFORE AND CONSEQUENTLY	387
19-3	SUMMARY OF PATTERNS AND PUNCTUATION	389
19-4	OTHER WAYS OF EXPRESSING CAUSE AND EFFECT: SUCH ... THAT AND SO ... THAT	391
19-5	EXPRESSING PURPOSE: USING SO THAT	393
19-6	SHOWING CONTRAST (UNEXPECTED RESULT)	395
19-7	SHOWING DIRECT CONTRAST	398
19-8	EXPRESSING CONDITIONS: USING OTHERWISE AND OR (ELSE)	401
19-9	SUMMARY OF CONNECTIVES: CAUSE AND EFFECT, CONTRAST, CONDITION	402

Chapter 20 CONDITIONAL SENTENCES AND WISHES

20-1	OVERVIEW OF BASIC VERB FORMS USED IN CONDITIONAL SENTENCES	413
20-2	TRUE IN THE PRESENT OR FUTURE	414
20-3	UNTRUE (CONTRARY TO FACT) IN THE PRESENT OR FUTURE	415
20-4	UNTRUE (CONTRARY TO FACT) IN THE PAST	418
20-5	USING PROGRESSIVE VERB FORMS IN CONDITIONAL SENTENCES	423
20-6	USING "MIXED TIME" IN CONDITIONAL SENTENCES	424
20-7	OMITTING IF	424
20-8	IMPLIED CONDITIONS	425
20-9	USING AS IF/AS THOUGH	430
20-10	VERB FORMS FOLLOWING WISH	432
20-11	USING WOULD TO MAKE WISHES ABOUT THE FUTURE	434

Appendix SUPPLEMENTARY GRAMMAR UNITS

Unit A: BASIC GRAMMAR TERMINOLOGY

A-1	SUBJECTS, VERBS, AND OBJECTS	A1
A-2	PREPOSITIONS AND PREPOSITIONAL PHRASES	A3
A-3	ADJECTIVES	A4
A-4	ADVERBS	A4
A-5	THE VERB BE	A6
A-6	LINKING VERBS	A6

Unit B: QUESTIONS

B-1	FORMS OF YES/NO AND INFORMATION QUESTIONS	A8
B-2	QUESTION WORDS	A9
B-3	SHORTENED YES/NO QUESTIONS	A12
B-4	NEGATIVE QUESTIONS	A13
B-5	TAG QUESTIONS	A15

Unit C: CONTRACTIONS

Unit D: NEGATIVES

D-1	USING NOT AND OTHER NEGATIVE WORDS	A18
D-2	AVOIDING DOUBLE NEGATIVES	A20
D-3	BEGINNING A SENTENCE WITH A NEGATIVE WORD	A20

Unit E: PREPOSITION COMBINATIONS

E	PREPOSITION COMBINATIONS WITH ADJECTIVES AND VERBS	A21
---	--	-----

Unit F: CONNECTIVES TO GIVE EXAMPLES AND TO CONTINUE AN IDEA

F-1	CONNECTIVES TO GIVE EXAMPLES	A24
F-2	CONNECTIVES TO CONTINUE THE SAME IDEA	A26

Unit G: VERB FORM REVIEW EXERCISES

INDEX



Giới thiệu về lần xuất bản thứ ba

Understanding and Using English Grammar là một giáo trình phát triển các kỹ năng dành cho những học viên Anh ngữ có trình độ trung cấp hay nâng cao. Dù vẫn tập trung về ngữ pháp nhưng sách đẩy mạnh việc phát triển mọi kỹ năng ngôn ngữ bằng nhiều cách khác nhau. Sách có chức năng chủ yếu là một giáo trình giảng dạy trong lớp nhưng cũng đóng vai trò như một tài liệu tham khảo toàn diện cho học viên.

Cách tiếp cận triết chung và sự đa dạng trong tư liệu bài tập vẫn được duy trì như trong những lần xuất bản trước, nhưng mỗi lần xuất bản mới lại kết hợp những phương pháp và phương tiện mới. Đặc biệt có thể kể đến:

- Các khía cạnh giao tiếp của sách *Understanding and Using English Grammar* được phát triển toàn diện và rõ ràng hơn trong lần xuất bản thứ ba này. Có rất nhiều cơ hội “giao tiếp thật sự” mà giáo viên có thể khai thác. Sách thường sử dụng kinh nghiệm cuộc sống của chính học viên làm ngữ cảnh và thường giới thiệu những chủ đề được quan tâm để kích thích sự tự do bày tỏ ý kiến trong những bài thảo luận theo cấu trúc hay mở rộng. Sách này ủng hộ quan điểm của nhiều giáo viên có kinh nghiệm rằng phương pháp học Anh văn trên nền tảng ngữ pháp và phương pháp học Anh văn giao tiếp không loại trừ lẫn nhau, mà đúng ra là hỗ trợ nhau, và có thể cùng tồn tại một cách thuận lợi trong cùng một chương trình học ngôn ngữ, thậm chí ngay cùng trong một lớp học và cả cùng trong một bài học.
- Tương tự, những khía cạnh có tính tương tác của giáo trình được nhấn mạnh hơn trong lần xuất bản thứ ba này. Nhiều bài tập trước từng được biên soạn theo dạng ORAL hay ORAL (BOOKS CLOSED) nay được chỉnh dạng lại để có thể được áp dụng dễ dàng hơn khi học theo cặp (*pair work*) hay học theo nhóm (*group work*), trong khi vẫn có thể được dùng như dạng bài tập giáo viên hướng dẫn cả lớp làm. Lần xuất bản này khuyến khích hoạt động tương tác nhưng để người dùng sách được tự do lựa chọn mức độ tương tác thích hợp nhất với yêu cầu của mình.
- Lần xuất bản này có sự đa dạng của các kiểu bài tập lớn hơn trước. Cụ thể là số lượng bài tập trả lời tự do (*free-respond*) và bài tập giao tiếp mở (*open-ended communicative*) lớn hơn, trong khi vẫn cung cấp nhiều bài tập trả lời có kiểm soát (*controlled-response*) để giúp nắm kiến thức ban đầu về dạng, nghĩa, và cách dùng của các cấu trúc được đề cập. Sách cũng có thêm nhiều chủ đề viết, bài tập nói, bài tập phân tích lỗi mở rộng, và bài tập mở rộng ngữ cảnh hỗ trợ.
- Những chương dài đã được cắt thành những bài học ngắn, và một số bài học ngữ pháp đã được xây dựng lại.

Chú chim sải cánh bay lên hướng về phía trước trên bìa của lần phát hành mới này là một chú chim én. Én là loài chim vui vẻ, thích chơi đùa, đầy sức sống và có mặt khắp nơi trên thế giới, đến rồi đi để báo hiệu những sự đổi mùa. Cũng như chú bướm ở lần xuất bản thứ hai, chú chim én ở lần xuất bản này báo hiệu một khởi đầu mới - khi học viên, giáo viên và tác giả giáo trình cùng hội ngộ trong chuyến du hành chung đến với việc lĩnh hội một ngôn ngữ mới.